**Tiết 55- 63 : BÀI 5: TRUYỆN NGẮN**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Tiết 55-56: Đọc hiểu văn bản:**

**TRÁI TIM ĐAN KÔ**

**( Trích Bà lão I- dec- ghin) - Go- rơ- ki-**

**I.MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức**

-Phân tích và đánh giá được một số yếu tố hình thức( chi tiết tiêu biểu, sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật) và nội dung (đề tài, chủ đề, tư tưởng, triết lí nhân sinh)…) của truyện ngắn hiện đại. Nêu được ý nghĩa tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

-Nhận diện và phân tích được tác dụng của một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong khi nói và viết từ đó có ý thức và bước đầu biết vận dụng quy tắc ngôn ngữ một cách hiệu quả, sáng tạo.

-Biết viết bài văn nghị luận và thuyết trình, giới thiệu một tác phẩm truyện theo lựa chọn cá nhân.

-Biết giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp; tin tưởng vào phẩm chất trong sáng, cao thượng, tình yêu và lòng can đảm của con người.

**2.Năng lực**

**2.1.Năng lực đặc thù**

**\*Đọc**

**-Đọc hiểu nội dung**

+ Biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, sự kết nối giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

+ Phân tích và đánh giá được đề tài, chủ đề, tư tưởng, triết lí nhân sinh mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định đề tài,chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.

+ Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo mà người viết thể hiện qua văn bản.

**-Đọc hiểu hình thức**

+ Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: nhân vật, câu chuyện, người kể chuyện, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật,...

**-Đọc mở rộng**

**+** Đọc tối thiểu 3 văn bản văn học (bao gồm cả văn bản được hướng dẫn đọc trên mạng Internet) có thể loại và độ dài tương đương với các văn bản đã học.

**-Liên hệ, so sánh, kết nối**

**+** Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc; thể hiện được cảm xúc và sự đánh giácủa cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

**2.2.Năng lực chung**

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống trong học tập, trong cuộc sống; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống.

**3.Phẩm chất**

-Yêu nước: Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

2. Thiết bị: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác (nếu cần)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ**

**3. Bài mới**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

- Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

- Nội dung hoạt động:

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

+GV cho HS nghe bài hát: Sống như những đóa hoa

+Sau đó, GV phát vấn HS: em có nhận xét gì về câu nói: “Sợ phải đau khổ còn đau đớn hơn là chính sự đau đớn và chưa từng có trái tim nào phải chịu đau khổ khi tìm cách thực hiện ước mơ” (Pao Coelho)

+Kết luận, nhận định Giáo viên dẫn dắt vào bài học: Tìm hiểu về truyện ngắn

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

*2.1. Hoạt động hình thành kiến thức 1*

*-Mục tiêu:*

*+* Học sinh phân biệt được truyện ngắn, lời người kể chuyện và lời nhân vật, lời người kể truyện gắn với ngôi kể và điểm nhìn.

+Học sinh đánh giá được chủ đề, tư tưởng và thông điệp của văn bản truyện ngắn.

- Nội dung 1: Kiến thức Ngữ văn về Truyện ngắn

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| - Học sinh đọc phần “Tri thức ngữ văn” trong SGK và kết hợp đọc tài liệu bổ trợ giáo viên đưa.  - Học sinh thảo luận nhóm và thực hiện phiếu học tập để tìm hiểu về truyện ngắn  Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập  Giáo viên giao phiếu và chia lớp thành 4 nhóm theo dạng KHĂN TRẢI BÀN  Nhóm 1 & 2. Tìm hiểu đặc điểm chung về hình thức nghệ thuật truyện ngắn( chi tiết tiêu biểu, sự kết nối lời người kể chuyện và lời nhân vật)  Nhóm 3 & 4. Tìm hiểu truyện ngắn; Đặc điểm chung về nội dung của truyện ngắn( đề tài, chủ đề, tư tưởng, triết lí nhân sinh)  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ  Học sinh thảo luận và hoàn thành phiếu Thời gian: 10 phút  Chia sẻ: 3 phút. Phản biện và trao đổi: 2 phút  Bước 3. Báo cáo, thảo luận  Học sinh chia sẻ bài làm và báo cáo phần tìm hiểu  Bước 4. Kết luận, nhận định Giáo viên chốt những kiến thức cơ bản về truyện ngắn | **I.KIẾN THỨC NGỮ VĂN**: **TRUYỆN NGẮN** 1. Đặc điểma. Về hình thức nghệ thuật-Chi tiết tiêu biểu: chi tiết đặc sắc, tập trung thể hiện rõ nét sự việc tiêu biểu- Lời người kể chuyện và lời nhân vật+Lời người kể chuyện: Giới thiệu, miêu tả nhân vật, bối cảnh; bình luận, dẫn dắt câu chuyện, tạo thành giọng chủ đạo của truyện+Lời nhân vật: Là phương tiện bộc lộ ý nghĩ, tâm trạng, cá tính của nhân vật trong từng tình huống cụ thể, góp phần thể hiện phẩm chất, tính cách nhân vật.- Về ngôn ngữ: chọn lọc, cô đúc, hiện đại còn có các tính chất: tính biểu cảm, tính chính xác, tính hình tượng, tính hệ thống, tính đa thanh, tính đối thoại.b.Về nội dung **- Về đề tài:** đề cập đến mọi đề tài phong phú, đa dạng, chạm đến mọi ngóc ngách đời sống con người.  - **Chủ đề**: tư tưởng/ vấn đề cơ bản trong văn bản mà thông qua tác phẩm, tác giả muốn truyền tải chiều sâu nhận thức của mình về hiện thực cuộc sống.  - **Về tình huống truyện**: Đó là cái tình thế nảy ra truyện, là lát cắt của đời sống, là một khoảnh khắc mà trong đó sự sống hiện ra rất đậm đặc…  + Tình huống hành động  + Tình huống tâm trạng  + Tình huống nhận thức  - **Về cốt truyện**: Cốt truyện là một hệ thống cụ thể những sự kiện, biến cố, hành động trong tác phẩm tự sự và tác phẩm kịch thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các tính cách trong một hoàn cảnh xã hội nhất định nhằm thể hiện chủ đề tư tưởng của tác phẩm.  + Truyện ngắn không có cốt truyện( cốt truyện mờ nhạt)  + Truyện ngắn có cốt truyện  - **Về nhân vật**: NV là linh hồn của tác phẩm, là người phát ngôn cho tư tưởng của nhà văn. Nhân vật phải được đặt trong một hoàn cảnh cụ thể, vừa mang tính chung phổ quát vừa mang tính riêng độc đáo. |

- Sản phẩm: câu trả lời trong các phiếu học tập

**Phiếu học tập số 1: Phiếu học tập tìm hiểu về nội dung của truyện ngắn**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| NHÓM: | Đặc điểm Nội dung Truyện ngắn | | | | |
|  | *Đề tài* | *Chủ đề* | *Nhân vật* | *Cốt truyện* | *Các sự kiện chính* |

**Phiếu học tập số 2. Phiếu học tập tìm hiểu về hình thức nghệ thuật của truyện ngắn**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| NHÓM: | Đặc điểm Nghệ thuật Truyện ngắn | | | | |
|  | *Đề tài* | *Chủ đề* | *Chi tiết tiêu biểu* | *Lời người kể chuyện* | *Lời nhân vật* |

***2.2. Hoạt động hình thành kiến thức 2***

- Mục tiêu: Phân tích, đánh giá về tác giả, tác phẩm “Trái tim Đan Kô”

- Nội dung 2: Tìm hiểu khái quát về tác giả, tác phẩm “Trái tim Đan Kô”

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

❖ GV chiếu video clip về phóng sự “Trái tim Đan Kô” 2022, GV yêu cầu HS quan sát và nêu suy nghĩ.

❖ GV dẫn dắt vào bài học: “**Trái tim Đan Kô**” được trích trong truyện ngắn “ Bà lão I-déc-ghin”, tác phẩm gồm 3 phần được ghép với nhau một cách khéo léo. Phần đầu là truyền thuyết về đứa con trai đại bàng, tên là Lác –ra (Larra), một kẻ cao ngạo, ích kỉ, tàn bạo nên phải chịu trừng phạt là sống trong sự đơn độc suốt bao ngàn năm giữa thảo nguyên mênh mông. Phần thứ hai là hồi ức về tuổi trẻ tự do, phóng túng, cuồng nhiệt của bà lão I- déc-ghin. Phần ba là truyền thuyết về chàng Đan-Kô, một chàng trai dũng cảm và vị tha trong cuộc đương đầu với lòng người yếu hèn và thiên nhiên khắc nghiệt. Ba câu chuyện do bà lão I- déc- ghin kể đều là những chuyện tuyệt vời về tuổi trẻ, về tự do, về những tâm hồn mạnh mẽ, rực lửa và đầy say mê.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu HS đọc SGK và trả lời câu hỏi  ? Nêu những hiểu biết của em về tác giả Mác xim Go rơ ki  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS đọc và tìm thông tin.  **HS** quan sát SGK.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình.  Soạn bài Trái tim Đan-kô | Ngắn nhất Soạn văn 7 Chân trời ... | **\* ĐỌC HIỂU VĂN BẢN “ TRÁI TIM ĐAN KÔ”**  **I.Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  - Mác-xim Go-rơ-ki là nhà văn kiệt xuất của Nga  -Xuất thân gia đình lao động trên bờ sông Vôn Ga  +Sớm mồ côi cha lẫn mẹ  +Đam mê đọc sách+bươn chải: tạo cảm hứng và năng lực sáng tác văn chương.  - Phong cách nghệ thuật  + Triết lí nhân sinh  - Tác phẩm chính: Thời thơ ấu(1913-1914); Kiếm sống(1916);Những trường Đại học của tôi(1923) và Người mẹ (1906-1907)  **2. Tác phẩm**  **a.Thể loại: truyện ngắn**  **b. Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác:**  - Đoạn trích “Trái tim Đan Kô”  là phần thứ ba của tác phẩm “Bà lão I –déc-ghin”.  **c. Phương thức biểu đạt:**Tự sự  **d.Người kể chuyện:**Nhân vật Tôi( ngôi 1) và bà lão I- déc –ghin( ngôi 3)  **e. Tóm tắt:**  -Truyện kể về nguồn gốc ánh lửa xanh trên thảo nguyên là do sự hi sinh trái tim của ĐanKô để soi đường cho mọi người và ĐanKô đã chết mà không đòi hỏi gì cả.  **g. Các nhân vật và sự kiện chính**  -Nhân vật Tôi muốn nghe bà lão I –déc- ghin kể về nguồn gốc những ánh lửa xanh trên cao nguyên.  -Bà lão I- déc- ghin kể cho nhân vật tôi nghe về nguồn gốc ánh lửa xanh xuất hiện trên thảo nguyên là do sự dũng cảm, hi sinh và lòng yêu thương vĩ đại của Đan Kô dành cho mọi người.  **h**.**Bố cục:**  - Phần 1:  Phong cảnh thiên nhiên kỳ lạ ở thảo nguyên.  - Phần 2: Tình cảnh của đoàn người phải vượt qua khu rừng bóng tối và đầm lầy.  - Phần 3: Ngoại hình, lời nói, hành động và tình cảm của Đan- Kô dành cho mọi người.  - Phần 4: Tâm trạng, thái độ của đoàn người muốn vượt qua khu rừng. |

- Sản phẩm: câu trả lời của HS

***2.3. Hoạt động hình thành kiến thức 3***

-Mục tiêu: Phân tích, đánh giá được các yếu tố về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm “Trái tim Đan Kô”.

+ GV hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu cụ thể nội dung, nghệ thuật của văn bản.

+ HS nắm được nội dung và nghệ thuật của từng phần trong văn bản.

- Nội dung 3: GV hướng dẫn học sinh khám phánội dung, nghệ thuật của văn bản bằng hệ thống câu hỏi

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV chia lớp thành 4 nhóm giao nhiệm vụ cho HS thông qua phiếu học tập và câu hỏi  Phiếu học tập số 3:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Không gian | Thời gian | Tâm trạng, thái độ của nhân vật | | -Trên mặt biển nhô lên đám mây đen | - |  | | -… |  |  |   1. Phong cảnh thiên trên thảo nguyên được tác giả miêu tả như thế nào?  2. Tình cảnh của đoàn người sống trong khu rừng khi phải vượt qua bóng tối và đầm lầy để đến với thảo nguyên?  3. Tìm và nhận xét những chi tiết miêu tả nhân vật Đan kô?  4. Tâm trạng, thái độ của đoàn người muốn vượt qua khu rừng  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - HS hình thành kĩ năng khai thác văn bản.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **- Học sinh lần lượt trả lời các câu hỏi**  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv sửa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức: Có thể nói, đoạn trích “Trái tim Đan K ô” đã kể lại nguồn gốc ánh lửa xanh trên thảo nguyên đồng thời qua nhân vật Đan kô, tác giả muốn nhắn nhủ: con người từ khi sinh ra đã có sẵn một trái tim thiện lương và biết yêu thương đồng loại, sẵn sang hi sinh, dành trọn tình thương cho người thân và kể cả những người không quen biết. Tuy nhiên, không phải ai cũng có một trái tim lương thiện như thế. | **II.Đọc-hiểu văn bản**  **1. Tình huống trong truyện trái tim Đan Kô**: Dù bị đoàn người hèn nhát kết tội và muốn giết mình nhưng Đan Kô với lòng thương người và muốn cứu thoát họ, anh đã xé lồng ngực, dứt trái tim để soi sáng đường đi cho bộ tộc, cứu thoát họ khỏi cái chết.  **=> tình huống độc đáo cho thấy phẩm chất tốt đẹp của người anh hùng Đan kô**  **2. Bối cảnh không gian và thời gian**  -Không gian: Không gian rừng già, đầm lầy nguyên sinh.  + Bóng tối bao trùm lên khắp nơi, chỉ có toàn là đầm lầy, cây cối rậm rạp, to lớn.  + Không có được một tia nắng mặt trời chiếu xuống đây.  => U ám, tăm tối  -Thời gian: Mơ hồ, không xác định, được bao phủ trong màn sương của huyền thoại, của kí ức xa xưa qua lời kể của bà lão I-déc-ghin  **3. Các nhân vật**  **a. Hình tượng đoàn người**  **-** Sống trong khu rừng phải vượt qua bóng tối và đầm lầy để đến với thảo nguyên  **+** Buồn rầu, sợ hãi, hèn nhát  **+** Mệt lã, mất tinh thần, không dám thú nhận sự yếu hèn của mình.  - Tâm trạng, thái độ của đoàn người muốn vượt qua khu rừng đối với Đankô  + “Rừng rậm rạp”, cây cối sừng sững khiến bước đi không dễ dàng nên họ đã tức giận, mất niềm tin vào người lãnh đạo của mình.  + Họ không dám thú nhận mình yếu hèn khi giông bão đến khiến đường đi gian nan hơn  + Trút căm hờn, giận dữ, phản đối và chỉ trích Đan Kô  - Khi đến với thảo nguyên xanh, “mặt trời rực rỡ”, “biển ánh sáng mặt trời và không khí trong lành”; Đan Kô gục xuống  + Đoàn người vui sướng  + Có người còn giẫm lên trái tim đang hấp hối của Đan-kô.  => Vô tâm, kẻ vô ơn, ích kỷ và tham lam  **b. Hình tượng nhân vật Đan Kô**  -Ngoại hình: chàng trai trẻ, đẹp  -Lời nói, hành động:  + Đứng lên dẫn đường đưa bộ tộc thoát khỏi sự tăm tối  + Đoàn người muốn vây bắt và giết anh-anh vẫn tha thứ cho lỗi lầm của họ mà cứu họ ra khỏi cái chết trước mắt.  + Xé toang lồng ngực, giơ trái tim soi đường. Đan Kô chết- không đòi hỏi gì cả.  - Tính cách: Yêu tự do; Gan dạ, quả cảm; Giàu lòng vị tha; Dám xả thân, hi sinh bản thân vì người khác  **4.Thông điệp của tác giả qua tác phẩm**  - Trong cuộc sống, khi chúng ta đối mặt với khó khăn, liệu chúng ta có thể giữ vững trái tim yêu thương và lòng tốt mà không cần đền đáp.  - Hãy giữ vững tình người trong cuộc sống. Mỗi cá nhân phải vì cộng đồng.  **5.Nghệ thuật**  -Tình huống truyện đặc sắc  - Cốt truyện li kì, hấp dẫn; Sử dụng yếu tố giả tưởng để tạo nên người anh hùng đầy khí phách và một truyền thuyết đẹp.  - Không gian vũ trụ, thời gian quá khứ nguyên sơ của loài người;  + Không gian: vùng thảo nguyên, khu rừng…hoang đường  +Thời gian: thưở xưa càng tăng thêm màu sắc hoang đường cho truyện  - Lời kể có sự kết hợp ngôi kể thứ nhất(Tôi) ngôi thứ 3( lời kể của bà lão I –déc –ghin) khiến diễn tiến câu chuyện lô-gic, dễ theo dõi. |

-Sản phẩm: câu trả lời của học sinh

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

- Mục tiêu: Học sinh biết vận dụng kiến thức vừa học giải quyết bài tập cụ thể.

- Nội dung : GV hướng dẫn cho HS làm bài tập.

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* GV phát phiếu học tập cho học sinh**  -Thông điệp có ý nghĩa triết lí nhân sinh về mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng qua hình ảnh Đan Kô?  -Nếu em là Đan Kô, em có hành động như Đan Kô không?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh tiếp nhận: Nắm được yêu cầu, thực hiện nhiệm vụ.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh phát biểu tùy theo cảm nhận của từng cá nhân.  +Cá nhân luôn vì cộng đồng, người anh hùng Đan Kô mang màu sắc dân gian như người anh hùng sử thi- người luôn vì cộng đồng, hi sinh bản thân mình để bảo vệ cộng đồng với những phẩm chất tốt đẹp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét câu trả lời.  - Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Luyện tập** |

- Sản phẩm: bài làm của học sinh

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

- Mục tiêu: HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một số vấn đề trong cuộc sống

- Nội dung hoạt động: Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ để thực hiện dự án, hoàn thành nhiệm vụ: làm bài tập viết đoạn văn cảm nhận, miêu tả, vẽ tranh, làm thơ...

- Phương thức tổ chức thực hiện hoạt động:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**\*GV giao bài tập thảo luận nhóm theo tổ**

1.Sau khi đọc “Trái tim ĐanKô”, em suy nghĩ gì về hình ảnh “Trái tim cháy hùng vĩ của Đan Kô” ?

2. Sau khi đọc “Trái tim ĐanKô”, em suy nghĩ gì về trách nhiệm của cá nhân đối với cộng đồng?

3. Sau khi đọc “Trái tim ĐanKô”, em học tập được phẩm chất tốt đẹp nào của Đan Kô?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Học sinh trả lời câu hỏi

- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Học sinh làm việc nhóm, cử đại diện trình bày.

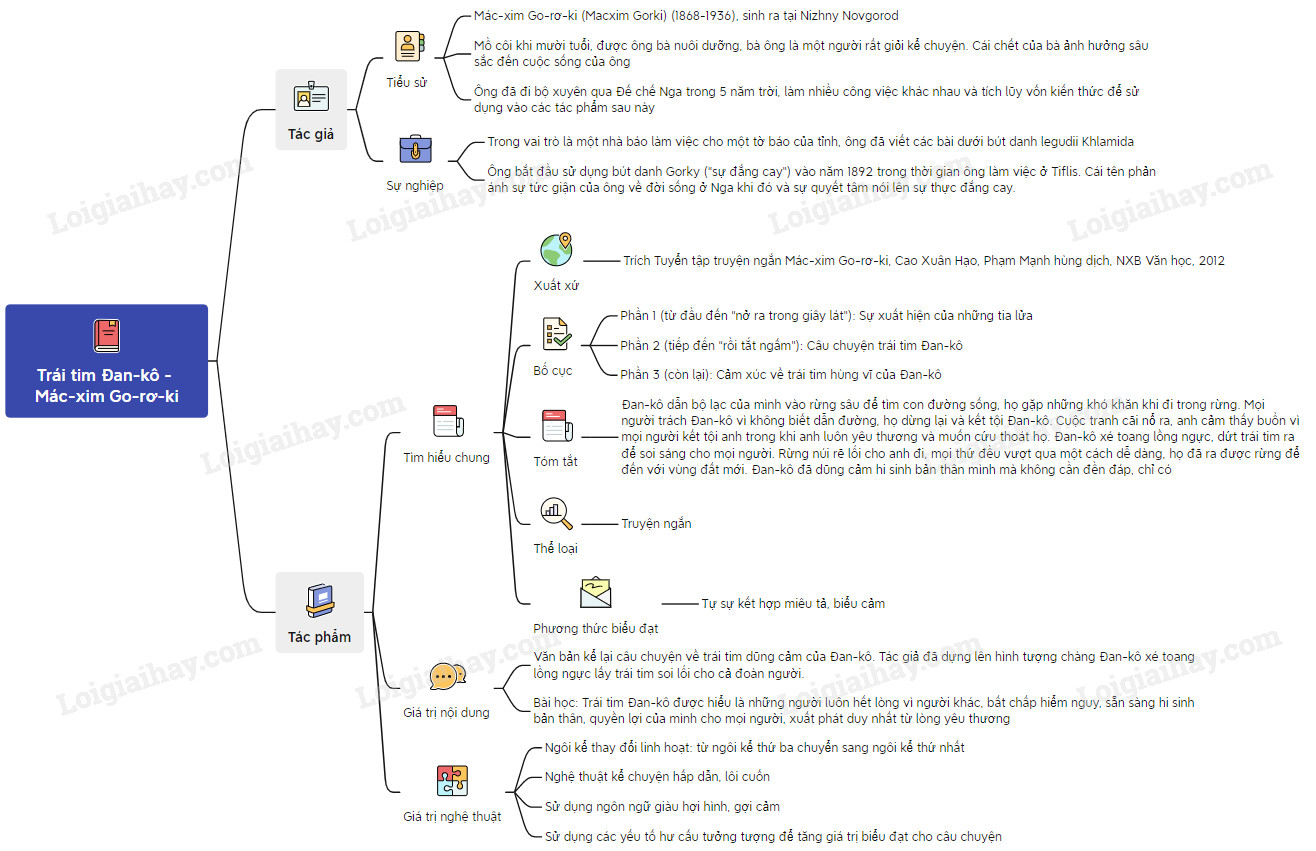
- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh nhận xét câu trả lời

- Giáo viên sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

- Sản phẩm: bài làm của học sinh

**3.4. Nhận xét, dặn dò**

-Học bài, nắm đặc trưng của Truyện ngắn

-Soạn bài “Một người Hà Nội”-Nguyễn Khải.

+Suy nghĩ: vai trò của mỗi cá nhân trong việc giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa của dân tộc.

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO DÀNH CHO HỌC SINH**

**V. RÚT KINH NGHIỆM**

**Duyệt của tổ trưởng/tổ phó Giáo viên**